TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do -Hạnh phúc

Bản án số: **38**/2018/HS-PT

Ngày 02 – 02 – 2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phi Kbuôr

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Văn Chung

2. Ông Trương Công Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Loan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa*:* Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 457/2017/HSPT ngày 27/12/2017đối với bị cáo Cao Hữu P, về tội "Cố ý gây thương tích". Do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại anh Nguyễn Thế A đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 276/2017/HSST ngày 17/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: CAO HỮU P (Tên gọi khác: B), sinh năm 1991, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Trang trí nội thất; con ông Cao Văn N và con bà Nguyễn Thị N1; có vợ là Phan Thị Chi T và 01 con, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang tại ngoại - Có mặt.

-Người bị hại: Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1979; trú tại: Phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Trần Thị N2, sinh năm 1984; trú tại: Phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

2. Ông Phan Văn N3, sinh năm 1963; trú tại: Phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

3. Ông Trần Văn T1, sinh năm 1959; trú tại: Đường T, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 20/8/2016, Cao Hữu P đi nhậu về thì gặp ông Phan Văn N3 là người quen nên P nhờ ông N3 chở về chòi canh rẫy của gia đình tại Phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khi về đến nơi, P thấy anh Nguyễn Thế A là hàng xóm và nhớ lại mấy ngày trước anh Thế A sang nhà chửi mẹ của P và nói P bắt trộm gà, nên P đi vào nhà rẫy lấy 01 con dao rựa (Cán bằng tre, lưỡi sắt, dài 48cm) đi qua nhà anh Nguyễn Thế A để đánh trả thù. P nhìn thấy chị Trần Thị N2 (Là vợ của anh Nguyễn Thế A) đang đứng trước cửa ra vào nhà liền bước đến dùng sống dao rựa đánh về phía chị N2, nhưng chị N2 dùng chiếc thau nhựa đang cầm trên tay đỡ lại được. Thấy vậy, anh Thế A chạy đến góc nhà lấy 01 cây cuốc (Cán bằng tre, dài khoảng 1,5m) bước đến định đánh P, nhưng ông N3 chạy vào can ngăn và lấy được cây cuốc trên tay anh Thế A. Lúc này, P dùng sống dao rựa đánh 02 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào cánh tay trái của anh Thế A, ông N3 đẩy anh Thế A ra và giật lấy con dao rựa trên tay P ném đi. P tiếp tục về nhà rẫy của mình lấy 01 cây gỗ mũi nhọn được bọc bằng kim loại, dài khoảng 1,5 mét (Thường gọi là cây chườm, dùng để đi đâm cá) chạy qua nhà anh Thế A để đuổi đánh nhưng anh Thế A đã chạy thoát. P ném cây chườm trong rẫy cà phê rồi quay về nhà mình. Thấy trong nhà có 01 can nhựa màu trắng loại 05 lít có mùi dầu hỏa, P liền xách can chạy qua nhà anh Thế A và đổ chất lỏng trong can ra các vật dụng trong nhà anh Thế A nhằm mục đích để đốt, nhưng do chất lỏng đó là nước lạnh và được ông N3 vào can ngăn nên P bỏ ra về, còn anh Thế A được đưa đến Bệnh viện Đa khoa H để điều trị thương tích.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 773/PT-TgT, ngày 15/6/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận: Nguyễn Thế A bị chấn thương phần mềm cánh tay trái, tỷ lệ thương tích 2% (Hai phần trăm), vật tác động: Cứng, tày.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 276/2017/HSST ngày 17/11/2017 của Tòa án nhân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

- Tuyên bố:bị cáo Cao Hữu P phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáoCao Hữu P 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự;

+ Chấp nhận gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Thế A số tiền điều trị thương tích là 1.000.000 đồng.

+ Buộc bị cáo Cao Hữu P bồi thường cho anh Nguyễn Thế A số tiền 4.300.000 đồng.

+ Giao trả cho anh Nguyễn Thế A số tiền 1.000.000 đồng theo biên lai thu số AA/2013/14133 ngày 24/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 dao rựa cán bằng tre, lưỡi sắt dài 48cm.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/11/2017, bị cáo Cao Hữu P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 27/11/2017, người bị hại anh Nguyễn Thế A kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt tù và tăng mức bồi thường đối với bị cáo Cao Hữu P.

Trước khi mở phiên tòa, ngày 09/01/2018, người bị hại anh Nguyễn Thế A có đơn bãi nạivà tại phiên tòa phúc thẩm ngày 02/02/2018, người bị hại anh Nguyễn Thế A xin rút yêu cầu khởi tố vụ án, không yêu cầu bị cáo Cao Hữu P phải bồi thường thiệt hại và thay đổi nội dung đơn kháng cáo. Đồng thời tại phiên tòa anh Nguyễn Thế A trình bày thêm bị cáo đã bồi thường 6.000.000 đồng cho anh nên số tiền 1000.000 đồng mà gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B thì trả lại cho gia đình bị cáo và anh Thế A không nhận số tiền này nữa.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bị cáo Cao Hữu P về tội "Cố ý gây thương tích"theo điểm a, điểm i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại anh Nguyễn Thế A xin rút yêu cầu khởi tố, không yêu cầu bị cáo Cao Hữu P phải tiếp tục bồi

thường thiệt hại, vì bị cáo đã bồi thường xong và thay đổi nội dung đơn kháng cáo với nội dung đề nghị không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên cần chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo và yêu cầu thay đổi nội dung đơn kháng cáo của người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Cao Hữu P từ 03 tháng đến 04 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo, bị hại không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét không xử lý trách nhiệm hình sự hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Cao Hữu P khai nhận: Do uống rượu say nên vào ngày 20/8/2016, bị cáo đã vô cớ dùng sống dao rựa đánh 02 cái theo hướng từ trên xuống, trúng vào cánh tay trái của anh Nguyễn Thế A, thương tích 02% của anh Nguyễn Thế Alà do bị cáo gây ra. Sau khi vụ án xảy ra anh Nguyễn Thế A đã có đơn yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố vụ án nên đây là vụ án thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của người bị hại quy định khoản 1 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do vậy, tại bản án hình sự sơ thẩm số 276/2017/HSST ngày 17/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã áp dụng điểm a,ikhoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sựnăm 1999 để tuyên bố bị cáo Cao Hữu P phạm tội "Cố ý gây thương tích" và xử phạt bị cáo 06 tháng tù là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi mở phiên tòa phúc thẩm thì ngày 09/01/2018 người bị hại anh Nguyễn Thế A có đơn bãi nại và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay người bị hại xin rút yêu cầu khởi tố vụ án và thay đổi nội dung đơn kháng cáođề nghị không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy việc rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án của người bị hại là tự nguyện, không bị ép buộc, cưỡng bức. Do vậy,căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355, khoản 2 Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Hội đồng xét xử phúc thẩmchấp nhận việc rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án và thay đổi nội dung đơn kháng cáo của người bị hại. chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, hủy bản án hình sự sơ thẩm số 276/2017/HSST ngày 17/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Cao Hữu P.

Căn cứ để hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là do thay đổi chính sách hình sự mới, nhân đạo của nhà nước. Do vậy, bị cáo Cao Hữu P không có quyền yêu cầu bồi thường vì Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]Các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại nên số tiền 1.000.000 đồng mà gia đình bị cáo là bà Nguyễn Thị N1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B thì tuyên trả lại cho bà N1.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 dao rựa cán bằng tre, lưỡi sắt dài 48cm.

[3] Về án phí: Do hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, hình sự phúc thẩm và dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355, khoản 2 Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

[1]Chấp nhận việc rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án và thay đổi nội dung đơn kháng cáo của người bị hại anh Nguyễn Thế A và chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Cao Hữu P.

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 276/2017/HSST ngày 17/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Cao Hữu P.

[2] Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Tuyên trả lại cho bà Nguyễn Thị N1 (Là mẹ của bị cáo Cao Hữu P) số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) mà bà Nguyễn Thị N1 đã nộp theo biên lai thu số AA/2013/14133 ngày 24/10/2017tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 1999;

Tịch thu tiêu hủy 01 dao rựa cán bằng tre, lưỡi sắt dài 48cm.

[3] Về án phí: Bị cáo Cao Hữu P không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, hình sự phúc thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, anh Nguyễn Thế A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);*
- *Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;*
- *Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đ;*
- *TAND thành phố Buôn Ma Thuột;*
- *VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;*
- *Công an thành phố Buôn Ma Thuột;*
- *Chi cục THADS thành phố B;*
- *Người TGTT;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Y Phi Kbuôr